

Số: 08/2023/QĐST-HNGĐ

Chiêm Hoá, ngày 27 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 06/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2023, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Triệu Văn Q, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn KĐ, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

* Bị đơn: Chị Ma Thị H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ VT, TTVL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Triệu Văn Q và chị Ma Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Triệu Văn Q là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Triệu Minh H, sinh ngày 05/4/2015.

Chị Ma Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu H là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng, phương thức cấp dưỡng thực hiện theo tháng thời gian cấp dưỡng

bắt đầu từ tháng 02 năm 2023, vào ngày 30 hàng tháng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Q và chị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Triệu Văn Q có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2021/0006091 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho anh Q số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Ma Thị H không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã TH, huyện Chiêm Hóa, Tỉnh Tuyên Quang.
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lâm Hạnh Quỳnh